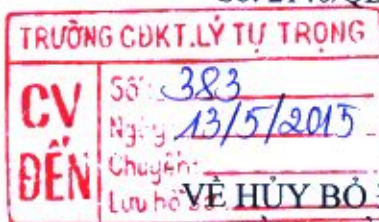


**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2140/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2015



Đăng trên bản pháp quy trong M E.gov để công dân biết

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ HỦY BỎ ĐIỀU 5 QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ DẠY THÊM, HỌC THÊM TRÊN ĐỊA
BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ
21/2014/QĐ-UBND NGÀY 06 THÁNG 6 NĂM 2014 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi một số điều của Luật Giáo dục ngày 04 tháng 12 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện kết luận số 22/KL-TTr ngày 13 tháng 11 năm 2014 của Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 872/GDDT-TC ngày 31 tháng 3 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay hủy bỏ Điều 5 Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; giữ nguyên các nội dung khác tại Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở ngành Thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Cơ quan ĐD Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Tp;
- Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể Thành phố;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng NCTH, TTCB;
- Lưu: VT, (VX-Nh) H. 60

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

Số: 21/2014/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1644/TTr-GDĐT-TC ngày 22 tháng 5 năm 2014 và Tờ trình số 1726/TTr-GDĐT-TC ngày 29 tháng 5 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở - Ngành Thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng CV, TTCB;
- Lưu: VT, (VX-Nh) D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

QUY ĐỊNH

Về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định chi tiết trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các ngành liên quan trong việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; việc cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm và công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường, không thu tiền của học sinh, không coi là dạy thêm, học thêm.

**Chương II
VIỆC CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
DẠY THÊM, HỌC THÊM**

Điều 2. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông, giấy phép sử dụng con dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ủy quyền cho Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở, giấy phép sử dụng con dấu của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện thông báo công khai quy trình, thủ tục cấp giấy phép dạy thêm, học thêm tại nơi tiếp công dân của cơ quan, trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo và bố trí điện thoại dùng để tiếp nhận ý kiến phản ánh về việc dạy thêm, học thêm.

Điều 3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm

Các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải thực hiện đầy đủ hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; hồ sơ, quy trình, thủ tục cấp giấy phép dạy thêm, học thêm có trên trang web của Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ www.hcm.edu.vn/phongTCCB (các biểu mẫu chỉ mang tính tham khảo, không bắt buộc).

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm được lập thành một bộ (01 bộ) và nộp trực tiếp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo Điều 2 Quy định này.

Thời hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

Chương III VIỆC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM

Điều 4. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm;

2. Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường nhưng không vượt quá mức trần được phép thu quy định tại Khoản 1, Điều 8 của Quy định này;

3. Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm. Mức chi và tỷ lệ phân bổ chi phải được thông qua Hội đồng trường và được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của đơn vị.

4. Tùy tình hình thực tế ở mỗi trường có thể tổ chức dạy thêm, học thêm vào các buổi khác nhau trên nguyên tắc không gây ảnh hưởng đến các lớp học chính khóa, không tổ chức dạy thêm, học thêm vào các ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ, nghỉ tết; mỗi học sinh học thêm không quá 06 tiết/môn học/tuần và không quá 18 tiết/tuần. Thời gian cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Bắt đầu từ 7 giờ 00, kết thúc trước 11 giờ 00;

- Buổi chiều: Bắt đầu từ 14 giờ 00, kết thúc trước 17 giờ 00;

- Buổi tối: Bắt đầu từ 18 giờ 00, kết thúc trước 20 giờ 30.

5. Quy mô: Mỗi lớp học thêm trong nhà trường có không quá 45 học sinh.

Điều 5. Các trường hợp miễn cấp phép

1. Cá nhân giáo viên hoặc những người dạy kèm cho học sinh theo yêu cầu của cha mẹ học sinh được miễn cấp giấy phép dạy thêm, nhưng phải báo cáo bằng văn bản với thủ trưởng cơ quan quản lý giáo viên đó (đối với trường hợp người dạy kèm là giáo viên đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập) đồng thời phải báo cáo và cam kết với Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi đặt điểm dạy kèm, thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường và có trách nhiệm giữ gìn trật tự, an ninh, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi tổ chức dạy kèm.

2. Đối với người dạy kèm là giáo viên đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập thì phải thực hiện đúng quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 4 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

Điều 6. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với tiền học thêm. Công khai mức thu tiền học thêm, khi thu phải cấp biên lai thu tiền cho từng học sinh theo quy định.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP, CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ CÁC NGÀNH CÓ LIÊN QUAN TRONG VIỆC QUẢN LÝ DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, nhắc nhở, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm và Quy định này.

2. Cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho cá nhân, tổ chức theo quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cấp phép và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan quy định tại Điều 8 Quy định này và các cơ quan, ban, ngành khác có liên quan tổ chức phổ biến, thanh tra, kiểm tra về nội dung dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Báo cáo kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở - ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể Thành phố

1. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn mức thu (quy định rõ mức trần học phí đối với trường hợp dạy thêm, học thêm trong nhà trường), nội dung chi tiền học thêm, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài chính, công tác thu, chi từ hoạt động dạy thêm, học thêm;

2. Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tuyên truyền và phổ biến pháp luật về dạy thêm, học thêm để phụ huynh, học sinh biết thực hiện.

3. Thanh tra Thành phố: thực hiện thanh tra hành chính đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố về các vấn đề có liên quan đến việc tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố.

4. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Sở - ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các Hội, Đoàn thể Thành phố: Tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên, cha mẹ học sinh thực hiện đúng Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn có trách nhiệm giám sát hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn, đảm bảo an toàn, trật tự tại các điểm hoạt động dạy thêm, học thêm và xác nhận hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức và cá nhân theo quy định.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 10. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện

1. Cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định. Triển khai thực hiện đúng quy trình, thủ tục cấp giấy phép dạy thêm; ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cấp phép và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận, huyện về việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

3. Phổ biến, chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra nội dung dạy thêm, học thêm; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân quận, huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn

1. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thường xuyên giám sát hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn, đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự tại các điểm tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Có trách nhiệm xác nhận hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Ủy ban nhân dân quận, huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 12. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2. Phổ biến, quán triệt các văn bản có liên quan về dạy thêm, học thêm cho toàn thể cán bộ, giáo viên thuộc đơn vị mình quản lý. Giám sát việc chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm; xử lý nghiêm các trường hợp giáo viên ép học sinh học thêm dưới bất cứ hình thức nào.

3. Quản lý và đảm bảo quyền của người học thêm, người dạy thêm. Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm phải báo cáo cơ quan cấp phép và thông báo công khai cho người học thêm biết trước ít nhất là 30 ngày. Hoàn trả các khoản tiền đã thu của người học thêm tương ứng với phần dạy thêm không thực hiện, thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Quản lý, lưu giữ và xuất trình khi được thanh tra, kiểm tra hồ sơ dạy thêm, học thêm bao gồm: hồ sơ cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; hồ sơ tài chính có đầy đủ chứng từ thu, chi, hóa đơn, biên lai thu học phí; danh sách người dạy thêm; danh sách người học thêm; thời khóa biểu dạy thêm; đơn xin học thêm.

5. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, của cơ quan có trách nhiệm quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với cơ quan quản lý

Chương V **THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM** **VÀ KHEN THƯỞNG**

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, của các cơ quan thanh tra nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, của chính quyền các cấp theo quy định tại Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của thanh tra giáo dục; Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư liên tịch số 475/2009/TTLT-TTCT-BNV ngày 13 tháng 3 năm 2009 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp các Sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, trong việc hướng dẫn, tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố. Trong trường hợp cần thiết phải lập đoàn thanh tra, kiểm tra, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm phải quán triệt các thành viên của đoàn thanh tra phải làm đúng chức trách nhiệm vụ, có thái độ ứng xử đúng mực khi thực thi công vụ.

Điều 14. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định về dạy thêm, học thêm, được cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền địa phương công nhận có nhiều đóng góp tích cực cho việc triển khai thực hiện Quy định này, góp phần nâng cao chất lượng học tập của học sinh sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quản lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức và các quy định hiện hành khác.

4. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phê bình, nhắc nhở, xử lý kỷ luật kịp thời cán bộ, giáo viên thuộc quyền quản lý khi cán bộ, giáo viên có vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và các quy định của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, vượt quá thẩm quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hứa Ngọc Thuận